

Số: 02/2018/QĐST -VDS

Ngày 20 -7- 2018

“V/v yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật”.

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC
Với thành phần phiên họp gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Thủy

Thư ký Toà án ghi biên bản: Ông Nguyễn Tấn Tám; Cán bộ Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên họp: Ông Phó Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên mở phiên họp công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình “Yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật và công nhận hôn nhân hợp pháp”, thụ lý số 17/2018/TLST – VDS, ngày 19 tháng 6 năm 2018 đối với:

Người yêu cầu: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 15/10/1976.

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, ‘có mặt’.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 05/3/1979.

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

NHẬN THẤY:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 20 tháng 5 năm 2018 và những lời khai tiếp theo, người yêu cầu là anh Nguyễn Văn Đ trình bày: Ngày 03/11/1995 Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Phú (cũ) nay là Ủy ban nhân dân xã P, huyện B đăng ký kết hôn trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, do khi kết hôn không đủ tuổi nên trong tờ khai đăng ký kết hôn để nộp cho Ban tư pháp xã P chị Nguyễn Thị H có ghi tháng, năm sinh là tháng 3/1978, do Cán bộ Tư pháp hộ tịch thời điểm đó không kiểm tra kỹ, không thẩm định rõ tuổi thật của chị H nên đã cấp giấy chứng nhận kết hôn cho chị H và anh; thực tế theo Giấy khai sinh bản gốc của chị Nguyễn Thị H và toàn bộ giấy tờ về hộ tịch sau này đều ghi ngày, tháng, năm sinh của chị Nguyễn Thị H là sinh ngày 05/3/1979, như vậy tính đến ngày được Ủy ban nhân dân xã đăng ký kết hôn chị Nguyễn Thị H mới được 16 tuổi 07 tháng 28 ngày là chưa đủ tuổi theo Luật hôn nhân và gia đình, từ sai phạm đó dẫn tới việc đăng ký khai sinh cho các con

của anh chị cũng sai về họ, năm sinh của chị H, gây khó khăn cho việc đăng ký về hộ tịch của các con của anh chị sau này.

Nay anh đề nghị Tòa án giải quyết hủy kết hôn trái pháp luật của anh và chị Nguyễn Thị H và công nhận hôn nhân hợp pháp kể từ ngày đủ tuổi đăng ký kết hôn.

Tại phiên họp anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị H khẳng định hiện tại anh chị vẫn chung sống hòa thuận, hạnh phúc và đã có 02 con chung, anh Đ, chị H đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị hôn nhân hợp pháp kể từ ngày anh chị đủ tuổi đăng ký kết hôn.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Bình Xuyên trình bày phát biểu quan điểm về kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong giải quyết việc của Thẩm phán và việc chấp hành pháp luật của các đương sự và đề nghị Tòa án công nhận hôn nhân hợp pháp cho anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị H.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào ý kiến của Kiểm sát viên, của các đương sự thấy rằng:

Về thủ tục tố tụng: Người có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố hủy kết hôn trái pháp luật là anh Nguyễn Văn Đ vì tại thời điểm đăng ký kết hôn chị Nguyễn Thị H chưa đủ tuổi theo Luật hôn nhân và gia đình, do các đương sự có cùng địa chỉ tại xã P, huyện B, cơ quan đăng ký kết hôn là Ủy ban nhân dân xã P nên thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên theo quy định tại khoản 1 Điều 29; điểm b, khoản 2 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị H kết hôn trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã P, huyện B đăng ký kết hôn; căn cứ vào những chứng cứ đã thu thập được thấy rằng: Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 05/3/1979 theo Giấy khai sinh do Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Phú (cũ) cấp ngày 07 tháng 5 năm 1979, số thứ tự 24, quyền số 02 (giấy khai sinh bản gốc), đến ngày 03 tháng 11 năm 1995 chị Nguyễn Thị H đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Văn Đ là mới được 16 tuổi 07 tháng 28 ngày là chưa đủ tuổi theo Luật Hôn nhân và gia đình năm 1986 (là Luật điều chỉnh tại thời điểm anh chị kết hôn) tuy nhiên do Cán bộ tư pháp xã P thời điểm đó đã không làm tròn trách nhiệm, chỉ căn cứ vào bản “Giấy khai đăng ký kết hôn” của anh chị ngày 03 tháng 11 năm 1995 để đăng ký kết hôn cho chị H là vi phạm Luật hôn nhân và gia đình, cần hủy việc đăng ký kết hôn ngày 09 tháng 11 năm 1995 của anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị H.

Tuy nhiên sau khi đăng ký kết hôn, vợ chồng anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị H vẫn chung sống hòa thuận, hạnh phúc từ đó cho đến nay và đã có 02 con chung. Tại phiên họp, anh Nguyễn Văn Đ, chị Nguyễn Thị H trình bày việc đăng ký kết hôn trái pháp luật của anh chị đã gây rất nhiều khó khăn trong quá trình làm thủ tục khai sinh và đi học cho các cháu là con chung của anh chị sau này, đồng thời anh chị thống nhất đề nghị Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân giữa họ là hợp pháp kể từ thời điểm chị H đủ tuổi đăng ký kết hôn.

Theo quy định của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 và điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT -TANDTC-VKSNDTC - BTP ngày 06 tháng

01 năm 2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn: “*Trường hợp tại thời điểm kết hôn, hai bên kết hôn không có đủ điều kiện kết hôn nhưng sau đó có đủ điều kiện kết hôn quy định tại Điều 8 của Luật hôn nhân và gia đình thì Tòa án xử lý như sau:*

a) Nếu hai bên cùng yêu cầu Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân thì Tòa án quyết định công nhận quan hệ hôn nhân đó kể từ thời điểm các bên kết hôn có đủ điều kiện kết hôn.”

Căn cứ vào quy định trên thì cần công nhận quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị H là hợp pháp kể từ ngày chị Nguyễn Thị H đủ 18 tuổi tức là ngày 05 tháng 3 năm 1997.

Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn Đ phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 8; Khoản 2, 3 Điều 11 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; Điều 370, 371, 372 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Công nhận quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị H là hợp pháp kể từ ngày 05/3/1997.

2. Về lệ phí việc dân sự: Anh Nguyễn Văn Đ phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0002716 ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh Nguyễn Văn Đ đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- VKS ND huyện Bình Xuyên;
- Chi Cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Ủy ban nhân dân xã P;
- Đường sự;
- Lưu HS +VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Thủy

